

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 33/2014/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2014

THÔNG TƯ

Quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Pháp lệnh Chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng ngày 28 tháng 3 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định về tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp; lập và công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc; thủ tục cử người tham gia giám định tư pháp và thành lập Hội đồng giám định; áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn trong hoạt động giám định và chi phí thực hiện giám định trong lĩnh vực giao thông vận tải.

2. Các nội dung liên quan đến giám định tư pháp về đầu tư xây dựng công trình giao thông thực hiện theo quy định của Bộ Xây dựng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Chương II
TIÊU CHUẨN BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP; LẬP
VÀ CÔNG BỐ DANH SÁCH NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP
THEO VỤ VIỆC TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 3. Tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải

Giám định viên tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1. Là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt.
2. Có chuyên ngành đào tạo từ bậc đại học trở lên liên quan đến lĩnh vực giao thông vận tải.
3. Đã qua thực tế làm công tác chuyên môn về chuyên ngành được đào tạo quy định tại khoản 2 Điều này từ đủ 05 năm trở lên.

Điều 4. Tiêu chuẩn đối với người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải

1. Công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam có đủ tiêu chuẩn sau đây có thể được lựa chọn làm người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải:

- a) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt;
- b) Có trình độ đại học trở lên và đã qua thực tế hoạt động chuyên môn ở lĩnh vực được đào tạo từ đủ 05 năm trở lên.

2. Trong trường hợp người không có trình độ đại học nhưng có kiến thức chuyên sâu và có nhiều kinh nghiệm thực tiễn về lĩnh vực cần giám định thì có thể được lựa chọn làm người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Điều 5. Lập, công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải

Việc lập, công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Giao thông vận tải được thực hiện như sau:

1. Trước ngày 01 tháng 11 hàng năm, Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ dự kiến số lượng người giám định tư pháp theo vụ việc trình Bộ trưởng phê duyệt.
2. Trên cơ sở dự kiến số lượng người giám định tư pháp theo vụ việc đã được phê duyệt, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ lựa chọn, lập danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc gửi Vụ Tổ chức cán bộ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế dự kiến danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, trình Bộ trưởng quyết định công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải.

3. Vụ Tổ chức cán bộ gửi danh sách kèm theo thông tin về chuyên ngành giám định, kinh nghiệm, năng lực của người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải đến Trung tâm Công nghệ thông tin để đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Bộ, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp vào danh sách chung theo quy định.

Trung tâm Công nghệ thông tin có trách nhiệm đăng tải danh sách nêu trên trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách.

Chương III

THỦ TỤC CỬ NGƯỜI THAM GIA GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP VÀ THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH

Điều 6. Cử người tham gia giám định tư pháp

1. Tại Bộ Giao thông vận tải:

a) Trường hợp Bộ Giao thông vận tải nhận được quyết định trưng cầu, văn bản yêu cầu giám định tư pháp có nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ, Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ và thủ trưởng cơ quan, đơn vị liên quan lựa chọn người giám định tư pháp theo vụ việc phù hợp với nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định, đề xuất hình thức giám định, trình Bộ trưởng quyết định cử người thực hiện giám định và hình thức giám định các nội dung trưng cầu, yêu cầu.

Trường hợp trưng cầu, yêu cầu giám định tư pháp có nội dung không thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải, Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ trình Bộ trưởng ký văn bản từ chối giám định tư pháp, gửi cơ quan trưng cầu, yêu cầu giám định.

b) Trường hợp các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nhận được trưng cầu, yêu cầu giám định thuộc thẩm quyền giải quyết, thủ trưởng cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp nhận và phân công người thực hiện giám định tư pháp.

2. Tại Sở Giao thông vận tải:

Việc cử người tham gia giám định tư pháp thực hiện theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Người được phân công thực hiện giám định tư pháp có trách nhiệm tiếp nhận nội dung trưng cầu, yêu cầu giám định, tổ chức thực hiện giám định, kết luận về các nội dung giám định và trả lời cơ quan trưng cầu, yêu cầu giám định.

Nếu từ chối giám định trong trường hợp nội dung cần giám định vượt quá khả năng chuyên môn; đối tượng giám định, các tài liệu liên quan được cung cấp không đủ

hoặc không có giá trị để kết luận giám định; thời gian không đủ để thực hiện giám định hoặc có lý do chính đáng khác thì việc từ chối phải được thông báo cho người trung cầu, người yêu cầu giám định bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 7. Thành lập Hội đồng giám định

1. Việc thành lập Hội đồng giám định trong lĩnh vực giao thông vận tải được thực hiện trong trường hợp có sự khác nhau giữa kết luận giám định lần đầu và kết luận giám định lại về cùng một nội dung giám định.

2. Hội đồng giám định trong lĩnh vực giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định thành lập.

3. Việc thành lập hội đồng giám định được thực hiện như sau:

a) Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ lựa chọn người giám định tư pháp theo vụ việc phù hợp với nội dung trung cầu giám định, hoàn thiện hồ sơ, trình Bộ trưởng quyết định thành lập Hội đồng;

b) Hội đồng giám định có ít nhất 03 thành viên là những người có chuyên môn cao và có uy tín trong lĩnh vực cần giám định.

c) Hội đồng giám định hoạt động theo cơ chế giám định tập thể quy định tại khoản 3 Điều 28 của Luật Giám định tư pháp.

Chương IV

ÁP DỤNG QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN CHUYÊN MÔN TRONG HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP; HỒ SƠ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 8. Áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên môn trong hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải

Quy chuẩn, tiêu chuẩn chuyên môn áp dụng đối với hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải là các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn được áp dụng trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Điều 9. Tiếp nhận trung cầu, yêu cầu và đối tượng giám định

1. Việc giao, nhận hồ sơ, đối tượng trung cầu, yêu cầu giám định phải được lập thành biên bản theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư này và được thực hiện theo quy định tại Điều 27 Luật Giám định tư pháp. Chỉ nhận văn bản trung cầu, yêu cầu giám định hợp lệ, đúng đối tượng trung cầu, yêu cầu và đúng đối tượng được trung cầu, yêu cầu.

2. Khi tiếp nhận đối tượng cần giám định, tài liệu có liên quan hoặc mẫu so sánh gửi kèm theo (nếu có) trong tình trạng niêm phong thì trước khi mở phải kiểm tra niêm phong. Quá trình mở niêm phong phải có mặt người thực hiện giám định; người trung cầu, yêu cầu giám định và người chứng kiến (nếu có). Mọi thông tin,

diễn biến liên quan đến quá trình mở niêm phong phải được ghi vào biên bản và có chữ ký xác nhận của các bên tham gia, chứng kiến theo mẫu quy định tại Phụ lục II của Thông tư này.

3. Đối với trung cầu, yêu cầu giám định không hợp lệ thì cá nhân hoặc tổ chức được trung cầu, yêu cầu thực hiện giám định phải có văn bản trả lại cơ quan hoặc người trung cầu, yêu cầu và nêu rõ lý do.

4. Khi việc thực hiện giám định hoàn thành, cá nhân, tổ chức thực hiện giám định có trách nhiệm giao lại đối tượng giám định cho cơ quan hoặc người trung cầu, yêu cầu giám định, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Điều 10. Hồ sơ giám định tư pháp

1. Hồ sơ giám định tư pháp do người thực hiện giám định tư pháp lập, bao gồm: Quyết định trung cầu, văn bản yêu cầu giám định; biên bản giao, nhận hồ sơ, đối tượng trung cầu, yêu cầu giám định; văn bản ghi nhận quá trình thực hiện giám định; kết luận giám định và các tài liệu khác có liên quan đến toàn bộ quá trình thực hiện hoạt động giám định.

2. Kết luận giám định tư pháp, biên bản bàn giao kết luận giám định tư pháp và văn bản ghi nhận toàn bộ quá trình thực hiện giám định thực hiện theo mẫu quy định tại các Phụ lục III, IV, V của Thông tư này.

Điều 11. Chi phí thực hiện giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải

Chi phí thực hiện giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải được thực hiện theo quy định của pháp luật về chi phí giám định tư pháp.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2014.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Pháp chế chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ việc thực hiện Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng thuộc Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng